TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 10-4-2026
"V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Hoa Lư.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Kim Phượng;

Bà Lâm Thị Ngọc Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7- Đồng Tháp.

Ngày 10 tháng 4 năm 2026 tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7- Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 460/2025/TLST-HNGĐ, ngày 16/12/2025 "V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2026/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05 tháng 3 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2026/QĐST-HNGĐ, ngày 20/3/2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Võ Thị Mộng Xuyến, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ: Số 104Đ/3, ấp Hòa Bình, xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Đoàn Văn Thỏn, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 104Đ/3, ấp Hòa Bình, xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn Võ Thị Mộng Xuyến trình bày:

** Về hôn nhân*:

Chị Xuyến và anh Thỏn sau thời gian tìm hiểu đi đến hôn nhân, tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn ngày 01/02/2008, tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp). Sống chung thời gian đầu hạnh phúc nhưng sau đó khoảng năm 2020 thì phát

sinh nhiều mẫu thuẫn, nguyên nhân cả hai bất đồng quan điểm sống và anh Thỏn không lo làm ăn chăm sóc cho vợ con, anh Thỏn thường xuyên uống rượu kiếm chuyện và đánh đập chị Xuyến nhưng nghĩ là vợ chồng nên chị Xuyến không có báo chính quyền địa phương mà cam chịu nhưng anh Thỏn vẫn không thay đổi vì thế mà chị Xuyến đã về cha mẹ ruột sống từ năm 2020 cho đến nay. Thời gian chị Xuyến và anh Thỏn xa nhau anh Thỏn không có đến khuyên chị Xuyến về hàn gắn vợ chồng mà bỏ mặc, không ai quan tâm ai. Nay chị Xuyến xác định tình cảm không còn với anh Thỏn cho nên làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Xuyến được ly hôn với anh Thỏn.

Về con chung: 03 người con là Đoàn Thị Kim Quyên, sinh năm 2000, Đoàn Thị Thủy Tiên, sinh ngày 11/12/2007 và Đoàn Minh Triết, sinh ngày 08/11/2012. Kim Quyên và Thủy Tiên đã trưởng thành chị Xuyến không yêu cầu giải quyết còn đối với Đoàn Minh Triết đang sống với anh Thỏn và có nguyện vọng được sống với Thỏn nên chị Xuyến đồng ý giao con Minh Triết cho anh Thỏn nuôi dưỡng, chị Xuyến không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Xuyến không yêu cầu giải quyết.

Về nợ khi ly hôn: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Đối với bị đơn Đoàn Văn Thỏn: đã được Tòa án tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng vắng mặt lần 2 tại phiên tòa không có lý do và không có ý kiến phản bác yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Võ Thị Mộng Xuyến có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa Võ Thị Mộng Xuyến và Đoàn Văn Thỏn, đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"; thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân Khu vực 7- Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Đoàn Văn Thỏn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên họp và phiên tòa không có lý do. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Võ Thị Mộng Xuyến và Đoàn Văn Thỏn tổ chức đám cưới có đăng ký kết hôn ngày 01/02/2008, tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp), đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng

thường xuyên cải nhau, hơn nữa anh Thỏn không lo lắng chăm sóc gì cho vợ, và có đánh chị Xuyến vì thế chị Xuyến và anh Thỏn xa nhau từ năm 2020 cho đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Mặc dù, Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng chị Xuyến vẫn cương quyết ly hôn với anh Thỏn. Đối với anh Thỏn từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa anh Thỏn vẫn vắng mặt và không có ý kiến phản bác gì đối với yêu cầu của chị Xuyến. Điều đó cho thấy anh Thỏn đã từ bỏ cuộc hôn nhân này với chị Xuyến, không có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị Xuyến và anh Thỏn là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc chị Xuyến yêu cầu ly hôn là thỏa mãn các điều kiện theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Xuyến là có căn cứ.

[3] Về con chung: 03 người con là Đoàn Thị Kim Quyên, sinh năm 2000, Đoàn Thị Thủy Tiên, sinh ngày 11/12/2007 và Đoàn Minh Triết, sinh ngày 08/11/2012. Kim Quyên và Thủy Tiên đã trưởng thành chị Xuyến không yêu cầu giải quyết còn đối với Đoàn Minh Triết chị Xuyến đồng ý giao con cho anh Thỏn nuôi dưỡng. Yêu cầu này của chị Xuyến là có cơ sở bởi lẽ, điều này phù hợp với nguyện vọng của cháu Triết được sống với anh Thỏn và phù hợp với thực tế là từ khi xa nhau đến nay con sống chung với anh Thỏn được anh Thỏn nuôi dưỡng chu đáo. Vì thế, Hội đồng xét xử cần giao con chung Đoàn Minh Triết, sinh ngày 08/11/2012 cho anh Thỏn được tiếp tục nuôi đưỡng.

[4] Về tài sản chung: Chị Xuyến không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ khi ly hôn: Không có, không xem xét giải quyết.

Anh Đoàn Văn Thỏn từ khi thụ lý vụ án đến nay mặc dù Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định trong đó có việc thông báo cho anh Thỏn biết việc tình trạng tài sản chung và nợ khi ly hôn nhưng anh Thỏn cũng không có ý kiến hay phản bác yêu cầu của chị Xuyến về vấn đề tài sản chung và nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn Võ Thị Mộng Xuyến phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147,

khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho Võ Thị Mộng Xuyến được ly hôn với Đoàn Văn Thỏn.

2. Về con chung: Giao con chung tên Đoàn Minh Triết, sinh ngày 08/11/2012 cho anh Thỏn được tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng anh Thỏn không yêu cầu chị Xuyến cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đoàn Văn Thỏn cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Võ Thị Mộng Xuyến trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Võ Thị Mộng Xuyến phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng mà Võ Thị Mộng Xuyến đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0010722, ngày 16/12/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 - Đồng Tháp. (Võ Thị Mộng Xuyến đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/4/2026). Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND Khu vực 7;
- Phòng THADS Khu vực 7;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Tô Thị Hoa Lư